

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAKRÔNG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST  
Ngày 16/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Văn Vĩnh My.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ly Ánh Tuyết;  
Ông Nguyễn Đức Hoàn Sơn.

- *Thư ký phiên tòa:* ông Lê Văn Ngọ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa:*  
Ông Trần Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đakrông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/HSST, ngày 01/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa 02/2022/QĐHPT-HS ngày 06/5/2022 đối với bị cáo:

**Hồ Văn T** - sinh ngày 26 tháng 3 năm 2001 tỉnh Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn T1, xã T, huyện Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 06/12; dân tộc: Pa Cô; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Th, sinh năm 1960 (Đã chết) và bà Hồ Thị T, sinh năm 1963 (Đã chết); vợ và con: chưa có; tiền án, tiền sự: không .

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Lương Chính, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị S - Sinh năm 1959; địa chỉ: 6/96/7 Ưng Bình, KV6, phường V, thành phố H, tỉnh T - Vắng mặt.

*Người phiên dịch:* Ông Trần Quốc Tâm, nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí, địa chỉ: Khóm Khe Xong, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 18/12/2021, tại Km 296+900 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn A Đăng, xã Tà Rụt, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Công an huyện Đakrông tiến hành dừng kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 75F7-9841 do Hồ Văn T điều khiển, bắt quả tang trên tay phải của Hồ Văn T cầm một chuỗi ni lông màu vàng bên trong có chứa 30 viên ma túy tổng hợp. Sau khi bị bắt Hồ Văn T tự khai thêm 05 viên ma túy tổng hợp đang cất giấu trên xà gỗ tại nhà ở Thôn T1, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị.

Số ma túy nói trên Hồ Văn T khai nhận vào sáng ngày 18/12/2021, Bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 75F7-9841 từ nhà mình đến khu vực “Tượng đài” thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị mua 40 viên ma túy tổng hợp từ một người đàn ông không quen biết. Sau đó, bị cáo đem về nhà lấy 05 viên sử dụng một mình, số còn lại cất giấu trên xà gỗ. Đến 18 giờ cùng ngày, bị cáo lấy 30 viên ma túy tổng hợp cầm trên tay phải và điều khiển mô tô biển kiểm soát 75F7-9841 đi về hướng thôn A Đăng, xã Tà Rụt, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tìm nơi để sử dụng, còn lại 05 viên ma túy tổng hợp cất giấu tại nhà.

Tại bản kết luận giám định số 19/KLGD ngày 22/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 30 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 có khối lượng 2,8715gam là ma túy loại Methamphetamine; 05 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT2 khối lượng 0,4775gam là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất Ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 05/CT-VKSĐKR ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đã truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điều 38; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt tù bị cáo Tai từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 3,1758 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 02 mảnh ni lông màu vàng không xác định hình dạng, kích thước;

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 75F7-9841;

+ Trả lại cho bị cáo Hồ Văn T : 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi, màu xanh đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trong hồ sơ thể hiện, không tranh luận gì về việc buộc tội của kiểm sát viên, xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt; Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đề nghị áp dụng và đề nghị Hội đồng xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền và các trình tự, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo T có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 18/12/2021 bị cáo lấy 30 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,8715gam, cuộn trong mảnh ni lông đã cất giấu tại nhà, nằm trong tay phải và lấy xe mô tô 75F7- 9841 điều khiển chạy trên đường Hồ chí Minh thuộc địa phận thôn A Đăng, xã Tà Rụt, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Đakrông bắt quả tang và thu giữ thêm 05 viên màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,4775gam do bị cáo tự khai nhận cất giấu trên xà gỗ tại nhà ở, tại thôn Tà Rụt 1, xã Tà Rụt.

Hành vi bị cáo Hồ Văn T cất giấu 3,249 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng đã đủ các yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

*c)... Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của

Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, để góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy và các hệ lụy khác cho xã hội do ma túy gây ra, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không áp dụng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng, ngay tại giai đoạn bị bắt giữ về hành vi tàng trữ 30 ma túy, bị cáo đã tự thú khai nhận thêm hành vi phạm tội tàng trữ 05 viên màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,4775gam cất giấu tại nhà; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, mồ côi cha mẹ từ nhỏ lúc 12 tuổi, không được chăm sóc, giáo dục đảm bảo, nhận thức pháp luật hạn chế nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Hiện bị cáo T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 18/12/2021. Vì vậy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 3,1758 gam là ma túy Methamphetamine Nhà nước cấm lưu hành còn lại sau giám định và 02 mảnh ni lông màu vàng, không xác định hình dạng, kích thước không có giá trị;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 75F7-9841 số máy VPJL1P50FMH\*871225, số khung LF3XCG4C41B000125 đã qua sử dụng có 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số A0119485 mang tên Nguyễn Thị S đã được bị cáo mua lại, sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn Xiaomi Redmi màu xanh đã qua sử dụng, không liên quan vụ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật Tố Tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1/ Tuyên bố:** Bị cáo Hồ Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2021.

**2/ Về xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu, tiêu hủy: 3,1758 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong túi có ký hiệu PS3A 104703 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Trị và 02 mảnh ni lông màu vàng không rõ hình dạng, kích thước được niêm phong trong các phong bì ký hiệu BG1 và BG2

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 75F7-9841, số máy VPJL1P50FMH\*871225, số khung LF3XCG4C41B000125 đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số A0119485 có tên Nguyễn Thị S.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu xanh, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đakrông theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2021.

**3/ Về án phí:** Bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

### Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đakrông;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Đakrông;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Văn Vĩnh Mỹ**